

Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

Chị Bùi Mỹ H; nơi cư trú: Số 4/28 N, phường D, quận N, thành phố H

Anh Bùi Văn H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 63/571 N, phường K, quận L thành phố H; nơi ở: Số 143 T, phường K, quận L, thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Mỹ H và anh Bùi Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Mỹ H và anh Bùi Văn H cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Mỹ H và anh Bùi Văn H có 02 con chung là Bùi Văn H, sinh ngày 26/4/2018 và Bùi Minh H, sinh ngày 30/8/2020. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Bùi Mỹ H và anh Bùi Văn H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Mỹ H nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số 0005401 ngày 10/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân. Trả lại chị H số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Lê Chân;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 57 ngày 08/11/2018);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thùy Linh**